

Dàn ý cảm nhận bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Hướng dẫn lập dàn ý đề văn phân tích, cảm nhận về bức tranh thiên nhiên mùa xuân trong trích đoạn Cảnh ngày xuân (Truyện Kiều - Nguyễn Du).

Dàn ý chi tiết nêu cảm nhận về bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

I. Mở bài

- Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nội dung đoạn trích:

+ Nguyễn Du tên chữ là Tố Như, hiệu Thanh Hiên,... sinh ra trong gia đình quyền quý, có học thức, tiếp nhận nhiều văn hóa khác nhau,...).

+ Tác phẩm: Hoàn cảnh ra đời, *Truyện Kiều* có bốn phần, kể về cuộc đời bất hạnh của nàng Kiều,...

+ Nội dung đoạn trích Cảnh ngày xuân: Bức tranh thiên nhiên của mùa xuân và lễ hội tảo mộ, du xuân của chị em Kiều.

II. Thân bài

1. Bức tranh thiên nhiên của mùa xuân vào lúc sáng sớm

+ Hai câu đầu: chim én đưa thoi, thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi. Mặc dù đã cuối mùa xuân nhưng vẫn thấy những chú chim én đang bay lượn trên bầu trời, mới đây thoi mà đã bước sang thứ ba rồi, cũng như chỉ thời gian trôi qua nhanh quá,...

+ Hai câu sau: sử dụng hai gam màu xanh và trắng, màu xanh của thảm cỏ non, trắng tinh khôi của hoa lê,... màu xanh bát ngát trải rộng cả vùng trời làm nền để nổi bật màu trắng tinh khôi, trong trẻo của bông hoa lê.

=> Vài bút chấm phá của tác giả làm cho bức tranh thiên nhiên của tác giả sinh động, hấp dẫn hơn,...

2. Bức tranh lễ hội trong tiết thanh minh

+ Tảo mộ đầu năm là để quét dọn, viếng thăm ngôi mộ của người thân.

+ Sử dụng các tính từ, động từ, danh từ: gần xa, nô nức, yến anh, tài tử, giai nhân, ngựa xe, áo quần,... để chỉ sự đông vui, náo nức, nhộn nhịp của lễ hội, ..

+ Câu thơ “Ngón ngang gò đống kéo lên/ Thoi vàng vó rắc tro tiền giấy bay”. Chỉ một phong tục tập quán của chúng ta là đốt tiền giấy để tưởng nhớ cho người thân đã khuất.

Dàn ý cảm nhận bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

3. Bức tranh lúc chiều tà của con người trong lúc trở về

+ “Tà tà bóng ngả” mặt trời đã xuống núi, chỉ còn lại vệt sáng yếu ớt chiếu lên bầu trời.

+ Bước chân thơ thẩn: người ta chỉ dùng từ "thơ thẩn" để chỉ suy nghĩ của con người, nhưng ở đây lại nói bước chân biết thơ thẩn giống như không tự chủ được mà cứ bước đi.

+ “Dòng nước uốn quanh” chỉ sự nhẹ nhàng êm đềm của con suối nhỏ,....

=> Tất cả mọi thứ không còn ồn ào, náo nhiệt như lúc lễ hội mới bắt đầu thay vào đó là một khung cảnh êm đềm, trôi qua nhẹ nhàng,...

III. Kết bài

- Nêu giá trị nội dung và nghệ thuật của đoạn trích.

- Khẳng định được cái tài của Nguyễn Du: Bằng ngòi bút tài hoa Nguyễn Du đã khắc họa thành công bức tranh thiên nhiên ngày xuân

Bài phân tích hay nhất bức tranh thiên nhiên trong đoạn trích Cảnh ngày xuân

Thiên nhiên là nguồn cảm hứng vô tận cho thơ ca Việt Nam từ xưa đến nay. Các tao nhân mặc khách, các thi sĩ xưa đến với thiên nhiên để hòa mình vào thiên nhiên, gửi gắm tình cảm tâm tư vào mỗi bức tranh ấy. Trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, thiên nhiên trở thành một nhân vật nói hộ tác giả tâm trạng nhân vật. Hoài Thanh đã có nhận xét thật đúng về nhân vật thiên nhiên trong *Truyện Kiều*: Có thể nói thiên nhiên trong *Truyện Kiều* cũng là một nhân vật – một nhân vật thường kín đáo, lặng lẽ nhưng không mấy khi không xuất hiện và luôn thấm đượm tình người. Đoạn trích *Cảnh ngày xuân* là một trong những đoạn thơ miêu tả thiên nhiên tiêu biểu nhất trong *Truyện Kiều*.

Đây là đoạn trích ở phần đầu tác phẩm (sau đoạn tả tài sắc của chị em Thúy Kiều). Con tai biến đối với gia đình Thúy Kiều chưa xảy ra. Họ đang sống những ngày tháng êm đềm. Nhân tiết Thanh minh, ba chị em đi trẩy hội.

Đoạn trích gồm mười tám câu, bốn câu thơ đầu miêu tả cảnh đẹp ngày xuân, tám câu tiếp theo tả khung cảnh lễ hội trong tiết Thanh minh, sáu câu cuối tả cảnh chị em Thúy Kiều du xuân trở về.

Bốn câu thơ đầu gợi lên khung cảnh mùa xuân tươi đẹp, trong sáng:

Ngày xuân con én đưa thoi,

Dàn ý cảm nhận bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi.

Cỏ non xanh tận chân trời,

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa...

Không gian mùa xuân được gợi nên bởi hình ảnh những cánh én đang bay lượn rập rờn như thoi đưa. Sự mạnh mẽ, khỏe khoắn của những nhịp cánh bay cho thấy rằng mùa xuân đang độ viên mãn tròn đầy nhất. Quả có vậy: *Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi* có nghĩa là những ngày xuân tươi đẹp đã qua đi được sáu chục ngày rồi, như vậy bây giờ đang là thời điểm tháng ba.

Nền cảnh của bức tranh thiên nhiên được họa nên bởi màu xanh non, tươi mát của thảm cỏ trải ra bao la: *Cỏ non xanh tận chân trời*. Sắc cỏ tháng ba là sắc xanh non, tơ nõn mềm mượt êm ái. Hướng chỉ cái sắc ấy trải ra tận chân trời khiến ta như thấy cả một biển cỏ đang trải ra rập rờn, đẹp mắt. Trên nền xanh tươi, trong trẻo ấy điểm xuyết sắc trắng tinh khôi của vài bông hoa lê. Chỉ là vài bông bởi những bông hoa lê đang thì chum chím chưa muốn nở hết. Hoa như xuân thì người thiếu nữ còn đang e ấp trong ngày xuân. Chữ điểm có tác dụng gợi vẽ sinh động, hài hoà. Ở đây, tác giả sử dụng bút pháp hội họa phương Đông, đó là bút pháp chấm phá.

Hai câu thơ tả thiên nhiên ngày xuân của Nguyễn Du có thể khiến ai đó liên tưởng đến hai câu thơ cổ của Trung Quốc: hương thơm của cỏ non, màu xanh mượt của cỏ tiếp nối với màu xanh ngọc của trời, cành lê có điểm một vài bông hoa. Nhưng cảnh trong hai câu thơ này đẹp mà tĩnh tại. Trong khi đó gam màu nền cho bức tranh mùa xuân trong hai câu thơ của Nguyễn Du là thảm cỏ non trải rộng tới tận chân trời. Trên cái màu xanh của cỏ non ấy điểm xuyết một vài bông lê trắng. Sắc trắng của hoa lê hoà hợp cùng màu xanh non mỡ màng của cỏ chính là nét riêng trong hai câu thơ của ông.

Nó gợi được nhiều hơn về xuân: vừa mới mẻ, tinh khôi, giàu sức sống lại vừa khoáng đạt, trong trẻo, nhẹ nhàng và thanh khiết. Thiên nhiên trong sáng, tươi tắn và đầy sức sống, con người cũng rộn ràng, nhộn nhịp để góp phần vào những chuyển biến kì diệu của đất trời.

Sáu câu thơ tiếp của bài thơ tái hiện phong tục tảo mộ (viếng mộ, sửa sang phần mộ của người thân) và du xuân (hội đạp thanh) trong tiết Thanh minh. Không khí rộn ràng của lễ hội mùa xuân được gợi lên bởi hàng loạt các từ ghép tính từ, danh từ, động từ: yến anh, chị em, tài tử, giai nhân, sắm sửa, dập dìu, gần xa, nô nức. Chúng được đặt cạnh nhau dồn dập gợi nên không khí đông đúc, vui tươi sôi nổi. Đó không chỉ là không khí lễ hội mà còn mang đậm màu sắc tươi tắn, trẻ trung của tuổi trẻ:

Gần xa nô nức yến anh

Dàn ý cảm nhận bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Chị em sắm sửa bộ hành chơi xuân

Dập dìu tài tử giai nhân

Ngựa xe như nước áo quần như nêm.

Nhưng hội họp rồi hội phải tan. Sau những giây phút sôi nổi, chị em Thúy Kiều phải rời buổi du xuân trở về:

Tà tà bóng ngả về tây,

Chị em thơ thẩn dan tay ra về.

Bước dần theo ngọn tiểu khê,

Lần xem phong cảnh có bề thanh thanh.

Nao nao dòng nước uốn quanh,

Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắc ngang ...

Bên cạnh vẻ thanh thoát, dịu nhẹ của mùa xuân như ở những câu thơ trước, khung cảnh mùa xuân đến đây đã mang một sắc thái khác với bức tranh lễ hội rộn ràng, nhộn nhịp. Cảnh vật toát lên vẻ vương vấn khi cuộc du xuân đã hết. Các từ láy tà tà, thơ thẩn, thanh thanh, nao nao, nho nhỏ vừa gợi tả sắc thái cảnh vật vừa gợi ra tâm trạng con người. Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp tả cảnh ngụ tình để mượn cảnh vật mà diễn tả những rung động tinh tế trong tâm hồn những người thiếu nữ. Những từ láy được sử dụng trong đoạn thơ đều là những từ láy có tính giảm nhẹ.

Tà tà diễn tả bóng chiều đang từ từ nghiêng xuống; thơ thẩn lại diễn tả tâm trạng băng khuâng dịu nhẹ không rõ nguyên nhân, thanh thanh vừa có ý nghĩa là sắc xanh nhẹ nhàng vừa có ý nghĩa là thanh thoát, thanh mảnh; từ nao nao trong câu thơ diễn tả thể chảy của dòng nước nhưng đồng thời diễn tả tâm trạng nao nao buồn và từ nho nhỏ gợi dáng nhỏ xinh xắn, vừa vắn với cảnh với tình. Khung cảnh thiên nhiên cũng theo đó mà nhỏ đi để phù hợp với tâm trạng con người: ngọn tiểu khê – dòng suối nhỏ, phong cảnh thanh thoát, dịp cầu nho nhỏ lại nằm ở cuối ghềnh ở phía xa xa,... Cảnh và người như có sự tương liên để giao hòa trong bầu không khí băng khuâng, lưu luyến, khe khẽ sâu lay. Có thể mơ hồ cảm nhận được cảnh vật đang tạo ra dự cảm về những sự việc sắp xảy ra.

Đoạn trích **Cảnh ngày xuân** có bố cục cân đối, hợp lí, mặc dù không thật rõ ràng nhưng cũng có thể nói đến kết cấu ba phần: mở đầu, diễn biến và kết thúc. Nguyễn Du đã cho thấy một nghệ thuật miêu tả thiên nhiên điêu luyện, sắc sảo. Trong đoạn trích, mặc dù chủ yếu là miêu tả cảnh ngày xuân nhưng vẫn thấy sự kết hợp với biểu cảm và tự sự (diễn biến cuộc tạo mộ, du xuân của chị em Thúy Kiều, dự báo sự việc sắp xảy ra).

Dàn ý cảm nhận bức tranh mùa xuân trong Cảnh ngày xuân

Cảnh ngày xuân là một trong những đoạn thơ tả cảnh hay nhất trong *Truyện Kiều* của Nguyễn Du. Đọc đoạn trích, người đọc không chỉ trầm trồ về bức tranh thiên nhiên trong sáng vô ngần mà còn cảm nhận được vẻ đẹp trong một lễ hội truyền thống đầy ý nghĩa của cha ông: tiết Thanh minh. Và qua đây, Nguyễn Du cũng thể hiện nét tài hoa trong việc dựng lên một bức tranh tả cảnh ngụ tình tinh tế.